

Đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ:

Mục tiêu đào tạo, yêu cầu về luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ

PGS.TS. Nguyễn Thị Tuyết Mai

Đại học Kinh tế Quốc dân

Email: nguyenttmai@gmail.com

Thực trạng đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ hiện nay tại các trường đại học khối kinh tế ở Việt Nam còn nhiều bất cập. Để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo theo hướng hội nhập quốc tế, rất cần có sự thống nhất trong cách hiểu về mục tiêu đào tạo cũng như chuẩn đánh giá luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ. Trên cơ sở tham khảo các chương trình đào tạo ở một số nước trên thế giới và ý kiến của một số chuyên gia trong và ngoài nước, qua kinh nghiệm thực tế giảng dạy và quan sát của bản thân tác giả, bài viết tập trung phân tích sự khác biệt về mục tiêu đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ trong lĩnh vực kinh tế, quản lý, và quản trị kinh doanh, cũng như những yêu cầu đối với luận văn và luận án. Bài viết cũng đưa ra một số gợi ý về việc lựa chọn chương trình, mục tiêu đào tạo, và xây dựng ‘chuẩn’ đánh giá luận văn, luận án trong các trường đại học khối kinh tế.

Từ khóa: đào tạo thạc sĩ, đào tạo tiến sĩ, mục tiêu đào tạo, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ

1. Giới thiệu

Cùng với xu thế hội nhập và toàn cầu hóa, chủ đề nâng cao chất lượng đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ theo xu hướng hội nhập quốc tế ở Việt Nam nói chung và ở các trường đại học khối kinh tế nói riêng nhận được rất nhiều sự quan tâm, trăn trở của các nhà khoa học và các nhà quản lý đào tạo. Để góp phần định hướng cho quá trình đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, một điều rất quan trọng cần được làm sáng tỏ hơn và cần có được cái nhìn chung và đồng thuận, đó là về mục tiêu đào tạo của các chương trình cũng như yêu cầu đối với luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ- sản phẩm quan trọng của chương trình.

Trong lĩnh vực kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh (QTKD), các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ ở các nước trên thế giới rất đa dạng. Tính đa dạng này thể hiện qua nhiều khía cạnh, từ tên chương trình đến mục tiêu đào tạo, lĩnh vực chuyên

sâu, trọng tâm của chương trình, đối tượng người học,... Ví dụ, về đào tạo cao học, Đại học Quốc gia Singapore (NUS) có các chương trình thạc sĩ QTKD với các tên gọi khác nhau như MBA, MBA điều hành cao cấp (EMBA), Asia-Pacific EMBA, UCLA-NUS EMBA, và chương trình thạc sĩ nghiên cứu (MSc). Ở một số trường khác lại có chương trình đào tạo thạc sĩ về kinh tế học với các tên gọi như Thạc sĩ kinh tế học (Master of Economics) và Thạc sĩ kinh tế học ứng dụng (Master of Applied Economics). Ngoài ra, còn rất nhiều các chương trình cao học khác nhau có trọng tâm gắn với các lĩnh vực chuyên sâu như Master về kinh tế, tài chính và ngân hàng (MEBF), Master Kinh tế phát triển (MDE), Master về marketing, bán hàng và dịch vụ (MMSS). Về đào tạo tiến sĩ (tiến sĩ hàn lâm/PhD và tiến sĩ QTKD/DBA), các chương trình đào tạo ở Hoa Kỳ, Anh, Úc và các nước châu Á cũng rất đa dạng dù rằng đã có xu hướng hội tụ với nhau trong những năm gần đây (Durairaj 2007, Shultz 2007;

Vijay & đồng nghiệp 2010).

Nhìn chung, mỗi chương trình của một cơ sở đào tạo thường có những mục tiêu đào tạo riêng, tập trung hướng tới nhóm đối tượng người học riêng, chương trình được thiết kế phù hợp riêng với mục tiêu đào tạo, và có những yêu cầu riêng đối với các ứng viên của chương trình. Ví dụ, các chương trình EMBA thường đòi hỏi ứng viên phải có kinh nghiệm làm việc và kinh nghiệm quản lý doanh nghiệp; chương trình thạc sĩ chính sách công (Master of Public Policy) thường yêu cầu ứng viên có kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực dịch vụ công. Cũng vì tính đa dạng của các chương trình, sẽ rất khó để có một chuẩn duy nhất cho các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ. Tuy nhiên, bên cạnh sự phong phú, đa dạng này vẫn có thể phát hiện thấy một số điểm chung của các chương trình đào tạo thạc sĩ cũng như những sự hội tụ nhất định trong các chương trình đào tạo tiến sĩ có uy tín trên thế giới.

Bài viết này tập trung vào việc phân tích và khái quát những điểm chung về mục tiêu đào tạo, yêu cầu đối với luận văn/luận án của từng nhóm chương trình (các nhóm chương trình đào tạo thạc sĩ và các nhóm chương trình đào tạo tiến sĩ). Trên cơ sở đó, bài viết tổng hợp những điểm khác biệt cơ bản giữa mục tiêu đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ, cũng như những yêu cầu khác nhau đối với luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ trong lĩnh vực kinh tế, quản lý và QTKD. Các phân tích và bình luận trong bài viết chủ yếu dựa trên việc sử dụng các thông tin thu thập trên các website của một số trường đại học trên thế giới, ý kiến của các nhà khoa học trong và ngoài nước, và quan sát của bản thân tác giả.

2. Mục tiêu đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ

2.1 Mục tiêu đào tạo thạc sĩ

Chương trình đào tạo thạc sĩ là một chương trình đào tạo sau đại học trong đó học viên có thể lựa chọn theo học một trong hai hướng: (i) cao học thiên về ứng dụng (như các chương trình MBA và các chương trình cao học mang tính ứng dụng khác); và (ii) cao học thiên về nghiên cứu (thường xuất hiện ở một số nước châu Âu và Úc). Trong các chương trình đào tạo thạc sĩ, học viên được cho là người '*tiêu dùng*' tri thức khoa học thay vì 'sản xuất' tri thức như trong các chương trình đào tạo tiến sĩ (Nguyễn 2007).

Đối với chương trình đào tạo thạc sĩ ứng dụng như MBA, chương trình thường được thiết kế bao gồm những môn học về các lĩnh vực khác nhau trong kinh doanh như kế toán, tài chính, marketing, quản trị nhân sự, quản trị tác nghiệp,... Các học viên MBA có thể lựa chọn học các môn học về QTKD nói chung trong suốt khóa học hoặc có thể lựa chọn một lĩnh vực chuyên sâu và dành khoảng một thời lượng nhất định trong chương trình để tập trung cho lĩnh vực này. Với những khối lượng kiến thức lớn hơn và tiên tiến hơn mà học viên có thể thu được từ các chương trình cao học ứng dụng (so với từ chương trình đào tạo cử nhân), các học viên có thể hy vọng sau khi tốt nghiệp sẽ nhận được một mức lương cao hơn, sẽ có những cơ hội phát triển nghề nghiệp và khả năng thăng tiến tốt hơn trong sự nghiệp của bản thân. Ví dụ, chương trình UCLA-NUS EMBA của Đại học Quốc gia Singapore vừa được xếp hạng thứ 5 toàn cầu năm 2012 do Financial Times đánh giá, trong đó có một tiêu chí quan trọng được đánh giá cao, đó là 77% các học viên sau khi tốt nghiệp (năm 2012) đã được tăng lương (website của NUS).

Các chương trình đào tạo thạc sĩ nghiên cứu lại có những mục tiêu đào tạo riêng và thường hướng đến việc phát triển năng lực nghiên cứu khoa học (NCKH) của học viên, giúp họ chuẩn bị bước vào bậc học cao hơn với trọng tâm về nghiên cứu - theo học chương trình tiến sĩ. Những mục tiêu này thường không gắn liền với sự phát triển nghề nghiệp và thăng tiến của học viên trong hoạt động thực tiễn kinh doanh và quản lý. Một số minh họa cụ thể về mục tiêu đào tạo của các chương trình đào tạo thạc sĩ ứng dụng và đào tạo thạc sĩ nghiên cứu được trình bày trong Bảng 1.

Tóm lại, từ những phân tích và ví dụ nêu trên cho thấy mục tiêu đào tạo thạc sĩ ứng dụng chủ yếu hướng tới việc *trang bị các kiến thức và kỹ năng* cần thiết về lĩnh vực được đào tạo và *phát triển khả năng ứng dụng* những điều đã học vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn. Do vậy, các chương trình thạc sĩ ứng dụng nhấn mạnh việc cung cấp cho học viên các cơ hội phát triển và thăng tiến trong nghề nghiệp. Trong khi đó, các chương trình thạc sĩ nghiên cứu nhấn mạnh mục tiêu trang bị kiến thức cập nhật của chuyên ngành, *phát triển năng lực NCKH*, và thường là bước chuẩn bị cho việc theo

Bảng 1: Mục tiêu đào tạo của một số chương trình thạc sĩ trên thế giới

Chương trình thạc sĩ ứng dụng (MBA và các Master by coursework)	Chương trình thạc sĩ nghiên cứu (Master by research)
<i>Thạc sĩ quản lý (MiM)- London Business School (Anh)</i> Trang bị kiến thức và kỹ năng để tạo nền tảng vững chắc cho phát triển sự nghiệp trong kinh doanh và quản lý.	<i>Thạc sĩ nghiên cứu – Melbourne Business School (Úc)</i> Trang bị và phát triển các kỹ năng tiên tiến cho việc thực hiện NCKH độc lập và bền vững.
<i>MBA – Washington State University (USA)</i> Đào tạo đội ngũ những nhà quản lý và lãnh đạo (doanh nghiệp) trong tương lai.	<i>Thạc sĩ Henley về kinh doanh và quản lý (Master of Science)- Reading University (Anh)</i> Phát triển năng lực NCKH của học viên, là bước chuẩn bị cho việc theo học chương trình tiến sĩ QTKD (DBA).
<i>MBA – Kellogg School of Management (USA)</i> Trang bị cho học viên kiến thức về quản lý và nghệ thuật lãnh đạo; nắm được các lý thuyết kinh doanh mới nhất và có khả năng áp dụng chúng để đối đầu với những thách thức trong thực tiễn; phát triển các kỹ năng phân tích và xã hội; học cách lãnh đạo trong một môi trường đòi hỏi sự sáng tạo.	<i>Thạc sĩ về marketing (Master in marketing by research - NUS (Singapore))</i> Cung cấp kiến thức cập nhật trong chuyên ngành; trang bị các công cụ và phát triển kỹ năng NCKH; là bước chuẩn bị cho việc theo học tiếp các chương trình tiến sĩ (PhD) hoặc phục vụ cho phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực NCKH, các ngành và các tổ chức kinh tế cũng như khu vực công.
<i>Asia-Pacific EMBA - NUS Business School (Singapore)</i> Trang bị những kiến thức hiện đại và thực tiễn cập nhật nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sự nghiệp của những cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp cấp cao - những người có năng lực và đảm nhận những trọng trách quản lý.	<i>Thạc sĩ tài chính (MSc in finance by research - SMU (Singapore))</i> Giúp các học viên chuẩn bị theo học các chương trình tiến sĩ quốc tế (PhD) hàng đầu và phục vụ cho phát triển nghề nghiệp của họ trong lĩnh vực NCKH, các ngành và các tổ chức kinh tế cũng như khu vực công.
<i>Thạc sĩ kinh tế tài chính & quản lý (MSc in Managerial and Financial Economics)- HEC (Pháp)</i> Trang bị các kỹ năng phân tích kinh tế, các kiến thức về chiến lược kinh doanh, tài chính và lý thuyết kinh tế hiện đại, và các ứng dụng trong thực tiễn nghề nghiệp.	<i>Thạc sĩ nghiên cứu (MPhil)- College of Economics & Business, ANU (Úc)</i> Trang bị các kỹ năng thực hiện nghiên cứu độc lập, bước chuẩn bị cho học viên theo học tiếp chương trình tiến sĩ (PhD)

Nguồn: Website các trường đại học (2012)

học chương trình tiến sĩ.

2.2 Mục tiêu đào tạo tiến sĩ

Theo Wikipedia, học tiến sĩ thực chất là làm NCKH. Không có NCKH thì không thể trở thành tiến sĩ được. Để có được văn bằng tiến sĩ, nghiên cứu sinh (NCS) phải đạt hai điều kiện. Thứ nhất, NCS phải có kiến thức uyên bác và *làm chủ kiến thức* về một đề tài khoa học. Thứ hai, ứng viên phải *mở rộng hay phát triển thêm* tri thức về đề tài đó. Để làm chủ đề tài nghiên cứu, NCS phải tổng quan được các công bố khoa học về đề tài đó. Khác với các cấp học khác, đối với bậc tiến sĩ kiến thức thường được tìm trong các tạp chí khoa học. Để mở rộng kiến thức về một đề tài, NCS phải làm NCKH dưới sự hướng dẫn của thầy, cô và phải có những đóng góp mới.

Trên thực tế, các mô hình đào tạo tiến sĩ rất đa dạng. Tuy nhiên, có hai loại hình đào tạo tiến sĩ cơ bản: tiến sĩ hàn lâm (PhD) và tiến sĩ ứng dụng (ví dụ như DBA). Mỗi loại hình đào tạo này có những mục tiêu đào tạo quan trọng riêng biệt.

Chương trình đào tạo tiến sĩ hàn lâm (PhD): Mặc dù có sự đa dạng về các chương trình PhD, một điểm hội tụ của rất nhiều chương trình là sự nhấn mạnh về *tầm quan trọng của nghiên cứu* trong các chương trình đào tạo tiến sĩ. Mục tiêu của các chương trình PhD hướng tới đào tạo đội ngũ những nhà nghiên cứu, những người có thể sáng tạo và phát triển tri thức mới (Shultz 2007). Các NCS trong chương trình không còn là người ‘tiêu dùng’ tri thức khoa học nữa mà đã chuyển sang nhà ‘sản xuất’ tri thức khoa học (Nguyễn 2007). Gắn liền với mục tiêu đào tạo đội ngũ làm nghiên cứu, tầm quan

Bảng 2: Mục tiêu đào tạo của một số chương trình tiến sĩ trên thế giới

Chương trình tiến sĩ ứng dụng (Ví dụ: DBA)	Chương trình tiến sĩ hàn lâm (PhD)
<p><i>DBA – Harvard Business School (USA)</i></p> <p>Đào tạo đội ngũ có khả năng tạo ra những thay đổi trên thế giới thông qua các nghiên cứu khoa học có tác động lớn tới thực tiễn.</p>	<p><i>PhD in Economics – Harvard Business School (USA)</i></p> <p>Đào tạo đội ngũ những người mong muốn làm việc trong lĩnh vực giảng dạy và nghiên cứu khoa học, hoặc đảm nhận trọng trách trong chính phủ, các tổ chức nghiên cứu hoặc kinh doanh.</p>
<p><i>DBA – Henley Business School, Reading University (Anh)</i></p> <p>Nâng cao năng lực trong việc phát triển tri thức và lý luận cũng như ứng dụng chúng vào thực tiễn công việc đối với các NCS, đặc biệt những nhà lãnh đạo doanh nghiệp cấp cao, các nhà tư vấn, các giảng viên và cán bộ nghiên cứu về quản lý và kinh doanh.</p>	<p><i>PhD – Henley Business School, Reading University (Anh)</i></p> <p>Phát triển tư duy phân tích, phê phán, nâng cao năng lực nghiên cứu cho những người sẽ làm công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong các trường đại học lớn, hoặc làm việc trong các tổ chức lớn, các viện tài chính, và các công ty tư vấn hàng đầu.</p>
<p><i>DBA – Victoria University (Úc)</i></p> <p>Đào tạo đội ngũ những người có thể ứng dụng các kiến thức quản lý, kinh doanh, và các quá trình nghiên cứu tương tác nhằm giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp và Chính phủ một cách sáng tạo và hiệu quả.</p>	<p><i>PhD – Đại học Thanh Hoa (Trung Quốc)</i></p> <p>Đào tạo những tài năng nghiên cứu khoa học cho các trường đại học, Chính phủ và các viện nghiên cứu.</p>

Nguồn: Website các trường đại học (2012)

trọng của việc công bố kết quả nghiên cứu của NCS trên các tạp chí quốc tế cũng được nhiều chương trình nhấn mạnh. Các nghiên cứu trước đã chỉ ra rất nhiều chương trình đào tạo tiến sĩ ở các quốc gia trên thế giới, kể cả ở những nước trong khu vực như Thái Lan rất quan tâm, khuyến khích và thậm chí yêu cầu NCS xuất bản công trình trên các tạp chí

quốc tế hay trình bày kết quả nghiên cứu tại các hội nghị khoa học quốc tế (Durairaj 2007). Công bố quốc tế được coi như một điều gần như tất yếu đối với NCS trong nhiều chương trình đào tạo tiến sĩ. Giáo sư Trần Văn Tuấn (2010) nhấn mạnh NCS cần phải công bố bài báo khoa học trên các tạp san khoa học quốc tế, và coi công bố quốc tế là một hình thức

Bảng 3: Mục tiêu đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ

Mục tiêu đào tạo thạc sĩ		Mục tiêu đào tạo tiến sĩ	
MBA và các cao học mang tính ứng dụng	Cao học nghiên cứu (Master by research)	Tiến sĩ hàn lâm (PhD)	Tiến sĩ QTKD (DBA)
<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo đội ngũ những nhà quản lý và lãnh đạo. - Đào tạo đội ngũ những người ‘tiêu dùng’ tri thức khoa học, có khả năng ứng dụng kiến thức và kỹ năng tiếp thu từ chương trình vào thực tiễn nghề nghiệp. - Tạo cơ hội cho học viên phát triển nghề nghiệp (trở thành nhà quản lý giỏi, nhà quản lý cấp cao hơn, có mức lương cao hơn). 	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển năng lực nghiên cứu cho học viên - Đào tạo những học viên chuẩn bị theo học chương trình tiến sĩ (đại số), hoặc phát triển sự nghiệp trong lĩnh vực nghiên cứu, các ngành và các tổ chức kinh tế cũng như khu vực công. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo đội ngũ các nhà nghiên cứu khoa học – những người có khả năng sáng tạo và ‘sản xuất’ tri thức. - Đào tạo đội ngũ có năng lực nghiên cứu khoa học độc lập. - Đào tạo đội ngũ có khả năng thực hiện và công bố những công trình NCKH của mình - Đào tạo đội ngũ theo đuổi sự nghiệp nghiên cứu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo đội ngũ các nhà nghiên cứu, tư vấn có khả năng ứng dụng tri thức khoa học vào phân tích các mối liên hệ trong thực tiễn và có thể đưa ra đề xuất nhằm giải quyết các vấn đề của thực tiễn một cách sáng tạo và hiệu quả. - Nâng cao năng lực nghiên cứu triển khai các lý thuyết vào giải thích và phát triển các mối liên hệ mới trong thực tiễn.

“thử lửa” tốt nhất cho NCS để thẩm định chất lượng nghiên cứu và luận án của NCS. Để thực hiện mục tiêu đào tạo đội ngũ NCKH, các chương trình PhD phải hướng tới nâng cao năng lực nghiên cứu của NCS qua việc trang bị các công cụ, kỹ năng và phương pháp nghiên cứu, và cung cấp những lý thuyết mới cập nhật trong lĩnh vực chuyên ngành của NCS.

Chương trình đào tạo tiến sĩ ứng dụng: các chương trình này hiện nay chủ yếu tồn tại ở một số nước châu Âu và Úc. Mục tiêu của các chương trình đào tạo tiến sĩ ứng dụng như DBA thường hướng tới việc nâng cao năng lực nghiên cứu ứng dụng các tri thức vào giải thích và nghiên cứu thực tiễn. NCS phải thể hiện khả năng làm chủ các tri thức trong lĩnh vực nghiên cứu và khả năng sử dụng những tri thức này để giải thích, nghiên cứu những mối liên hệ mới trong thực tiễn. Họ có thể đưa ra những đề xuất và giải pháp cho các nhà hoạt động thực tiễn tham khảo. Bảng 2 trình bày mục tiêu đào tạo của một số chương trình tiến sĩ QTKD (DBA) trong mối quan hệ so sánh với mục tiêu đào tạo của các chương trình PhD.

Trên thực tế, việc phân biệt về mục tiêu giữa đào tạo thạc sĩ và đào tạo tiến sĩ vẫn còn nhiều điểm chưa thật rõ ràng và thống nhất. Qua phân tích những mục tiêu đào tạo của các chương trình đào tạo thạc sĩ (thạc sĩ ứng dụng và thạc sĩ nghiên cứu) và đào tạo tiến sĩ (tiến sĩ hàn lâm và tiến sĩ ứng dụng) có uy tín trong lĩnh vực kinh tế, quản lý và QTKD, tác giả đã tóm tắt các mục tiêu đào tạo của mỗi loại chương trình. Để tiện so sánh, các mục tiêu đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ được trình bày khái quát trong Bảng 3.

3. Yêu cầu đối với luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ

3.1. Yêu cầu đối với luận văn thạc sĩ

Trước hết, luận văn không phải là yêu cầu bắt buộc đối với mọi chương trình thạc sĩ. Trên thế giới, nhiều chương trình thạc sĩ ứng dụng như MBA, thạc sĩ kế toán, thạc sĩ quản lý ở nhiều trường nổi tiếng như Đại học Havard, Đại học Standford (USA), hay Đại học Quốc gia Singapore (NUS) không yêu cầu học viên làm luận văn tốt nghiệp. Mục tiêu đào tạo thạc sĩ có thể đạt được thông qua chương trình học được thiết kế mang tính ứng dụng cao (như sử dụng

case study ở Trường Kinh doanh Havard và Trường Kinh doanh Henley). Một số chương trình yêu cầu học viên làm luận văn hoặc thực hiện chuyên đề tốt nghiệp hay bài tập lớn cuối khóa (final project). Như vậy, luận văn (nếu có) chỉ là một phần của chương trình đào tạo thạc sĩ và cũng phải góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo của chương trình đó. Ở Việt Nam, việc làm luận văn thạc sĩ là điều kiện bắt buộc để học viên được tốt nghiệp.

Các cơ sở đào tạo khác nhau có thể sử dụng những tiêu chí không giống nhau để đánh giá luận văn thạc sĩ. Tuy nhiên, có quan điểm cho rằng các tiêu chí tương đối chung khi đánh giá luận văn thạc sĩ bao gồm:

- Vấn đề và mục tiêu/câu hỏi nghiên cứu được xác định rõ ràng;
- Có cơ sở lý thuyết phù hợp và tổng quan nghiên cứu tốt;
- PPNC khoa học và chặt chẽ: luận văn có thể dừng ở việc mô tả, giải thích hoặc phân tích các mối quan hệ nhưng mang tính lặp lại;
- Các kết quả nghiên cứu được lập luận chặt chẽ và phù hợp;
- Trình bày luận văn một cách khoa học, theo đúng qui định (kể cả qui định về độ dài của luận văn); Ngoài việc đánh giá bản luận văn (written report), còn đánh giá việc bảo vệ luận văn của học viên (oral defense).

Luận văn là sản phẩm của các chương trình đào tạo thạc sĩ ứng dụng và đào tạo thạc sĩ nghiên cứu cũng có những yêu cầu với những trọng tâm khác nhau, góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo riêng của mỗi chương trình. Phần sau đây sẽ nêu khái quát các yêu cầu đối với luận văn của hai loại chương trình đào tạo thạc sĩ này.

Luận văn thạc sĩ ứng dụng: Để phù hợp với mục tiêu đào tạo của các chương trình đào tạo thạc sĩ ứng dụng, luận văn MBA và các luận văn thạc sĩ ứng dụng khác phải thể hiện được sự hiểu biết của học viên về các kiến thức và kỹ năng đã được học từ chương trình, và hơn nữa nhấn mạnh về khả năng áp dụng, ‘tiêu dùng’ kiến thức này vào giải quyết vấn đề thực tiễn của doanh nghiệp/tổ chức. Các tiêu chí đánh giá chất lượng luận văn ứng dụng nhìn chung bao gồm: 1) chọn chủ đề: gắn với vấn đề cụ thể này

sinh trong thực tiễn quản lý, kinh doanh của doanh nghiệp/tổ chức; 2) khả năng làm chủ kiến thức chuyên ngành và ứng dụng lý thuyết đã học một cách hợp lý. Luận văn phải thể hiện được mức độ nắm bắt lý thuyết đã học từ chương trình của học viên về một lĩnh vực/chủ đề cụ thể như thiết kế kênh phân phối, động viên khuyến khích người lao động, hay quản trị chất lượng trong công ty; 3) PPNC: thể hiện khả năng vận dụng các công cụ, kỹ năng nghiên cứu đủ để giải quyết vấn đề thực tiễn cụ thể (case study, hay những phân tích thống kê mô tả có thể chấp nhận được); 4) trình bày kết quả nghiên cứu và đưa ra những đề xuất, kiến nghị hợp lý, logic và có ý nghĩa đối với doanh nghiệp/tổ chức; 5) Kết cấu phù hợp và trình bày luận văn khoa học.

Luận văn thạc sĩ nghiên cứu: Trong lĩnh vực kinh tế, quản lý và QTKD, Việt Nam dường như chỉ mới có một vài chương trình thạc sĩ nghiên cứu của nước ngoài thực hiện trong khuôn khổ các dự án tài trợ như chương trình Master by research của Đại học Macquarie (Úc) trong dự án USAID, thực hiện tại trường đại học KTQD vào đầu những năm 2000. Đánh giá luận văn thạc sĩ nghiên cứu cũng dựa vào hàm lượng khoa học của kết quả nghiên cứu như đánh giá luận án tiến sĩ hàn lâm, nhưng yêu cầu về hàm lượng khoa học của luận văn ở mức thấp hơn vì luận văn thông thường chỉ được thực hiện trong vòng 2 đến 3 năm và thường là bước chuẩn bị cho bậc học tiến sĩ. Cụ thể, luận văn thạc sĩ nghiên cứu có thể vẫn đòi hỏi phải có phát hiện mới, nhưng thường ở dạng điều chỉnh, bổ sung (nghiên cứu lặp lại loại II- lặp lại như nghiên cứu trước nhưng ở nhiều bối cảnh nghiên cứu khác nhau; hoặc nghiên cứu lặp lại loại III- lặp lại nghiên cứu đã có nhưng có điều chỉnh bổ sung để hoàn thiện hơn) (Nguyễn 2007).

Sau đây là ví dụ về yêu cầu đối với luận văn thạc sĩ của hai chương trình đào tạo thạc sĩ nghiên cứu:

Chương trình thạc sĩ nghiên cứu– Melbourne Business School (Úc): Mục tiêu của luận văn hướng tới phát triển các kỹ năng tiên tiến của NCS để thực hiện nghiên cứu khoa học độc lập và bền vững. Luận văn được yêu cầu phải thể hiện được những ứng dụng quan trọng của kiến thức chuyên ngành và có đóng góp mới. Về độ dài báo cáo, luận văn gồm khoảng 30.000 từ (ít hơn luận án tiến sĩ) hoặc một

chuỗi các bài báo khoa học theo yêu cầu của giáo viên hướng dẫn.

Chương trình Master of Science (M.S.)– Khoa Kinh tế học, Đại học Oregon (USA): Mục tiêu của luận văn hướng tới phát triển năng lực thực hiện nghiên cứu về kinh tế học của học viên. Về phạm vi nghiên cứu, học viên có thể chọn chủ đề nghiên cứu cho luận văn nằm trong lĩnh vực chuyên môn kinh tế học gắn với khóa học EC ở mức 600 theo yêu cầu của chương trình. Yêu cầu đánh giá luận văn nhấn mạnh việc xây dựng được mô hình lý thuyết phù hợp và các kiểm định thống kê. Luận văn là công trình nghiên cứu đáp ứng được các yêu cầu về nội dung khoa học, PPNC và cách thức trình bày, có khả năng được xuất bản. Độ dài luận văn được yêu cầu từ 40 đến 80 trang.

3.2. Yêu cầu đối với luận án tiến sĩ

Luận án là một công trình NCKH - một sản phẩm của chương trình đào tạo tiến sĩ và là một tiêu chuẩn quan trọng để được cấp bằng tiến sĩ. Luận án tiến sĩ hàn lâm (PhD) và luận án tiến sĩ ứng dụng có những mục tiêu và những yêu cầu đánh giá chất lượng không giống nhau.

Luận án tiến sĩ ứng dụng: thường là công trình nghiên cứu lặp lại loại II - có điều chỉnh bổ sung so với các nghiên cứu trước và phải có tính ứng dụng cao (Nguyễn 2007). Đây được xem là loại nghiên cứu khoa học dạng ‘hướng tới giải quyết vấn đề’ (problem-oriented research). Đánh giá luận án tiến sĩ ứng dụng thường nhấn mạnh các tiêu chí về tính ứng dụng của các kết quả nghiên cứu và tính chặt chẽ, khoa học của PPNC.

Luận án tiến sĩ hàn lâm (PhD): là công trình nghiên cứu có đóng góp mới vào tri thức cho chuyên ngành. Đóng góp tri thức mới không nhất thiết phải là những phát hiện có tính đột phá, mà có thể bao gồm việc phát hiện mới, khám phá mới, sử dụng cách diễn giải mới cho một vấn đề cũ, hay ứng dụng một phương pháp mới để giải quyết một vấn đề cũ. Những tri thức như vậy có thể không có khả năng ứng dụng trong tương lai gần, nhưng có thể góp phần thúc đẩy chuyên ngành phát triển ở một mức cao hơn.

Luận án tiến sĩ hàn lâm là công trình để NCS thể hiện khả năng nghiên cứu độc lập, sự am hiểu lý thuyết trong chuyên ngành, sự vận dụng những kỹ

năng nghiên cứu, và khả năng công bố/xuất bản công trình nghiên cứu trên tạp chí khoa học (Durairaj 2007). Đánh giá luận án là đánh giá hàm lượng khoa học của kết quả nghiên cứu (nhấn mạnh đóng góp về lý thuyết và PPNC) thể hiện qua đóng góp mới cho tri thức khoa học trong lĩnh vực mà NCS theo đuổi (Nguyễn 2007).

Đánh giá luận án PhD thường được thực hiện thông qua việc đánh giá các khía cạnh chính sau: 1) chủ đề nghiên cứu: chủ đề phải thể hiện được tiềm năng có đóng góp mới và mang tính dài hơi; 2) Tổng quan nghiên cứu: thể hiện sự am hiểu của NCS về lĩnh vực đề tài và phải xác định rõ “khoảng trống” mà NCS muốn tiếp tục nghiên cứu. Tổng quan nghiên cứu không dừng lại ở việc tóm tắt hay

mô tả các nghiên cứu trước mà phải phân tích và chỉ ra những gì đã được nghiên cứu. Khi tổng quan cần chú trọng các công trình đăng tải trên những tạp chí hàng đầu; 3) Câu hỏi nghiên cứu hoặc các giả thuyết nghiên cứu: phải có yếu tố mới và không chỉ lặp lại những vấn đề trong các nghiên cứu trước; 4) PPNC: cần chặt chẽ và đảm bảo độ tin cậy của các kết quả nghiên cứu. Luận án cần trình bày rõ ràng và sâu sắc các phương pháp được sử dụng để thu thập dữ liệu và phân tích dữ liệu. Các mô hình sử dụng dữ liệu thứ cấp thường chỉ phổ biến ở các chuyên ngành kinh tế học, tài chính và kế toán; các chuyên ngành khác như marketing và quản lý thường khuyến khích NCS thu thập và phân tích dữ liệu sơ cấp; 5) Đóng góp của luận án: luận án cần phải có đóng góp *có ý nghĩa* vào sự phát triển của tri thức dù đó có thể

Bảng 4: Yêu cầu đối với luận án của một số chương trình đào tạo tiến sĩ

Luận án tiến sĩ QTKD (DBA)		Luận án tiến sĩ hàn lâm (PhD)	
DBA - Southern Cross University (Úc)	DBA - Harvard Business School (USA)	PhD - NUS Business School (Singapore)	PhD - Kellogg School of Management (USA)
<p><i>Mục tiêu nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công trình nghiên cứu thông qua việc tổng quan nghiên cứu và phát triển khung lý thuyết để làm cơ sở lý luận cho nghiên cứu của NCS. - Giúp NCS - những nhà hoạt động thực tiễn giàu kinh nghiệm phát triển nghề nghiệp và giải quyết các vấn đề thực tiễn qua NCKH. <p><i>Phạm vi nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Luận án là công trình nghiên cứu liên quan đến thực tiễn kinh doanh và quản lý ở một tổ chức hoặc ngành nhất định <p><i>Tính ứng dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Luận án cho phép NCS có những đóng góp có ý nghĩa đối với thực tiễn công việc của họ. <p><i>Yêu cầu đánh giá chất lượng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế nghiên cứu, PPNC, mô tả chi tiết việc thu thập và phân tích dữ liệu. - Giải thích kết quả nghiên cứu. - Bàn luận và đưa ra các gợi ý/đề xuất. 	<p><i>Mục tiêu nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển và thử nghiệm các ý tưởng và mô hình mới. <p><i>Tính ứng dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hầu hết các luận án là các công trình nghiên cứu được thực hiện trong bối cảnh thực tiễn kinh doanh nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề quản lý trong thực tiễn như về thị trường vốn, tài chính doanh nghiệp và chiến lược kinh doanh. <p><i>Yêu cầu đánh giá chất lượng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các phương pháp phân tích kinh tế và thống kê. - Đóng góp có giá trị cao cho lĩnh vực quản lý. 	<p><i>Mục tiêu nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng góp mới đối với lĩnh vực nghiên cứu cụ thể. Đóng góp có thể về lý thuyết hoặc về PPNC nhưng phải đảm bảo đóng góp có ý nghĩa đối với tri thức hiện tại (mới). <p><i>Yêu cầu đánh giá chất lượng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đề nghiên cứu có khả năng có đóng góp mới có ý nghĩa. - Tổng quan nghiên cứu: chỉ ra “khoảng trống” nghiên cứu. - PPNC khoa học, tin cậy. - Trình bày kết quả nghiên cứu - Bàn luận và đưa ra các gợi ý/đề xuất. - Thể hiện khả năng viết báo cáo khoa học. 	<p><i>Mục tiêu nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những đóng góp có khả năng công bố trên những tạp chí khoa học có uy tín (phản biện kín). <p><i>Tính ứng dụng kết quả nghiên cứu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đóng góp những ý tưởng mới đối với lĩnh vực quản lý và kinh doanh. <p><i>Yêu cầu đánh giá chất lượng:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phải có đóng góp tri thức mới.

Nguồn: Website các trường đại học (2012)

chỉ là đóng góp khiêm tốn. Những đóng góp về lý thuyết và thực tiễn cần được trình bày rõ, nhấn mạnh sự *khác biệt* và *mới* so với các nghiên cứu trước (Durairaj 2007; Shultz 2007). Bảng 4 minh họa yêu cầu đối với luận án tiến sĩ của một số chương trình đào tạo trên thế giới qua các nội dung: mục tiêu của luận án, phạm vi nghiên cứu, tính ứng dụng của kết quả nghiên cứu, và yêu cầu/tiêu chí đánh giá chất lượng luận án.

3.3. Phân biệt “tâm” của luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ

Trên thực tế việc hiểu và phân biệt giữa “tâm” của một luận văn thạc sĩ và “tâm” của một luận án tiến sĩ vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau. Để hiểu rõ hơn vấn đề này, tác giả tiến hành so sánh sự khác biệt giữa luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ trên các phương diện: mục tiêu nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu, tính ứng dụng các kết quả nghiên cứu, và yêu cầu đánh giá chất lượng luận văn và luận án.

Mục tiêu nghiên cứu: Việc xác định một cách rõ ràng mục tiêu nghiên cứu luôn có ý nghĩa rất quan trọng đối với một công trình nghiên cứu như luận văn, luận án dù ở bậc học thạc sĩ hay tiến sĩ.

Luận văn thạc sĩ nghiên cứu và luận án tiến sĩ hàn lâm đều là những công trình nghiên cứu thể hiện năng lực NCKH của học viên và NCS, và đều có mục tiêu hướng tới những đóng góp mới. Tuy nhiên, trong khi luận văn thạc sĩ nghiên cứu nhấn mạnh phát triển năng lực nghiên cứu để chuẩn bị theo học ở bậc tiến sĩ thì luận án tiến sĩ hướng tới việc thể hiện sự làm chủ của NCS về thiết kế nghiên cứu và các PPNC tiên tiến, chặt chẽ và khoa học; trong khi luận văn nhấn mạnh mục tiêu ứng dụng kiến thức chuyên ngành và có các đóng góp mới ở dạng điều chỉnh, bổ sung (nghiên cứu lặp lại) thì luận án lại hướng tới mục tiêu phát triển tri thức mới (origin) cho chuyên ngành qua phát hiện những nhân tố mới hoặc mối quan hệ mới giữa các nhân tố; kiểm định mối quan hệ của các nhân tố trong khung cảnh mới; sử dụng PPNC mới, tiên tiến hơn.

Luận văn thạc sĩ ứng dụng và luận án tiến sĩ ứng dụng đều có mục tiêu nhấn mạnh sự ứng dụng lý thuyết vào phân tích và định hướng giải quyết vấn đề thực tiễn. Tuy nhiên, luận văn thạc sĩ thường thể hiện sự ứng dụng lý thuyết đã học vào phân tích, mô tả và giải thích thực trạng vấn đề để từ đó đề xuất

các kiến nghị cải thiện hiện trạng. Trong khi đó, luận án tiến sĩ thể hiện sự ứng dụng một hay một vài lý thuyết hoặc có thể phát triển khung lý thuyết để phân tích nguyên nhân của vấn đề thực tiễn, hoặc phát hiện mối quan hệ giữa các nhân tố, đề xuất các hướng giải pháp và kiến nghị cho nhà quản lý.

Phạm vi nghiên cứu: Các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ (đặc biệt chương trình PhD) thường ít đề cập tới yêu cầu cụ thể về phạm vi (thời gian và không gian) hay qui mô nghiên cứu. Việc học viên và NCS quyết định lựa chọn doanh nghiệp lớn hay nhỏ, ngành nghề cụ thể nào, qui mô mẫu nghiên cứu ra sao thường phụ thuộc vào những yếu tố quan trọng như vấn đề và mục tiêu nghiên cứu của đề tài. Theo tác giả, phạm vi nghiên cứu (về không gian hay thời gian) hay qui mô doanh nghiệp, tổ chức, Bộ, Ngành không phải yếu tố quyết định “tâm” hay đẳng cấp khoa học của một luận văn, luận án. Tuy nhiên, các luận văn thạc sĩ ứng dụng như MBA và luận án tiến sĩ ứng dụng như DBA thường gắn với vấn đề thực tiễn trong một doanh nghiệp/tổ chức, hay một ngành cụ thể.

Tính ứng dụng của kết quả nghiên cứu:

Luận văn thạc sĩ nghiên cứu và luận án tiến sĩ hàn lâm thường không nhấn mạnh vào tính ứng dụng của các kết quả nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu của các luận án tiến sĩ thường được thể hiện dưới dạng khó hiểu, phức tạp hơn và khó có thể ứng dụng ngay vào thực tiễn. Tuy nhiên, từ kết quả nghiên cứu của các luận văn, luận án cũng có thể đưa ra những ngầm ý nhất định cho các nhà hoạt động thực tiễn, nhưng thường không dưới dạng các kiến nghị cụ thể.

Luận văn thạc sĩ ứng dụng và luận án tiến sĩ ứng dụng đều nhấn mạnh vào tính ứng dụng thực tiễn của các kết quả nghiên cứu. Tuy nhiên, luận văn thạc sĩ thường hướng tới các giải pháp cho vấn đề cụ thể trong thực tiễn kinh tế, quản lý và kinh doanh như cải tiến hoạt động quản lý kênh phân phối cho một sản phẩm của doanh nghiệp, hay hoàn thiện công tác tuyển dụng ở một tổ chức nào đó. Trong khi đó, luận án tiến sĩ hướng tới sự giải quyết hiệu quả các vấn đề quản lý, kinh doanh trong thực tiễn thông qua những phát hiện sâu sắc về các mối quan hệ giữa các yếu tố trong thực tiễn hay giải thích vấn đề thực tiễn trong những bối cảnh khác nhau (có thể

không đưa ra những đề xuất cụ thể).

Các yêu cầu/tiêu chí đánh giá chất lượng luận văn và luận án: Việc đánh giá luận văn, luận án tùy thuộc vào mục tiêu và yêu cầu đánh giá chất lượng cụ thể của mỗi chương trình. Tuy nhiên, tất cả các luận văn và luận án đều phải đáp ứng những yêu cầu chung của một công trình khoa học như xác định vấn đề và mục tiêu nghiên cứu, cơ sở lý thuyết và tổng quan nghiên cứu, PPNC, phân tích và trình bày kết quả nghiên cứu, và cách thức trình bày luận văn, luận án (ví dụ: cách trình bày bảng biểu, cách trích dẫn, danh mục tài liệu tham khảo). Ngoài ra, mỗi loại luận văn, luận án lại có những yêu cầu/tiêu chí đánh giá nổi bật riêng hoặc mức độ yêu cầu của mỗi tiêu chí đánh giá không giống nhau.

Luận văn thạc sĩ nghiên cứu và luận án tiến sĩ hàn lâm đều nhấn mạnh về sự thể hiện năng lực NCKH và yêu cầu về hàm lượng khoa học của các kết quả nghiên cứu. Tuy nhiên hàm lượng khoa học của luận án tiến sĩ được yêu cầu ở mức cao hơn thể hiện qua sự đóng góp vào tri thức mới của chuyên ngành (nhấn mạnh sự đóng góp về phát triển lý thuyết), trong khi đó đóng góp của luận văn có thể là những kết quả nghiên cứu lặp lại của các nghiên cứu trước nhưng có những điều chỉnh, bổ sung nhất định.

Luận văn thạc sĩ ứng dụng và luận án tiến sĩ ứng dụng đều nhấn mạnh đóng góp đối với thực tiễn quản lý, kinh doanh. Tuy nhiên, đánh giá luận án tiến sĩ ứng dụng thường nhấn mạnh các tiêu chí về tính ứng dụng của các kết quả nghiên cứu đồng thời với tính chặt chẽ, khoa học của PPNC. Những phân tích thực tiễn sâu sắc và những phát hiện về các mối quan hệ trong thực tiễn cũng là một yêu cầu quan trọng đối với luận án tiến sĩ ứng dụng. Trong khi đó, luận văn thạc sĩ ứng dụng nhấn mạnh sự áp dụng kiến thức đã học ở chương trình vào phân tích, mô tả thực trạng vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, với việc sử dụng PPNC phù hợp và đưa ra những kiến nghị, đề xuất hợp lý, cụ thể để giải quyết vấn đề của doanh nghiệp/tổ chức.

Luận án tiến sĩ ứng dụng và luận án tiến sĩ hàn lâm cũng có những mục tiêu riêng và do đó có những yêu cầu/tiêu chí đánh giá chất lượng không giống nhau. Ví dụ, chủ đề nghiên cứu của luận án tiến sĩ ứng dụng phải phù hợp với nhu cầu của thực

tiễn và phải có ý nghĩa thực tiễn. Trong khi đó, chủ đề của luận án PhD phải phù hợp với nhu cầu phát triển lý thuyết và có tiềm năng đóng góp mới cho tri thức chuyên ngành. Tổng quan nghiên cứu trong luận án ứng dụng hướng tới khung lý thuyết cho nghiên cứu vấn đề thực tiễn, trong khi đó tổng quan nghiên cứu trong luận án PhD hướng tới xác định “khoảng trống nghiên cứu” - là cơ hội đóng góp mới của NCS.

4. Kết luận và các gợi ý

Thực tiễn trên thế giới cho thấy tính đa dạng của các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ trong lĩnh vực kinh tế, quản lý và QTKD qua sự phong phú của các mục tiêu đào tạo, lĩnh vực chuyên sâu và tính đặc thù gắn với từng chương trình. Mỗi chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ của mỗi cơ sở đào tạo có thể hướng tới những mục tiêu đào tạo riêng, đối tượng học riêng, với những thiết kế chương trình đặc thù nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Một sản phẩm quan trọng của các chương trình là luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ cũng có những yêu cầu đặt ra không giống nhau cho mỗi chương trình đào tạo.

Bài viết đã phân tích và trình bày khái quát về mục tiêu đào tạo của các loại chương trình đào tạo thạc sĩ (thạc sĩ mang tính ứng dụng và thạc sĩ nghiên cứu) và chương trình đào tạo tiến sĩ (tiến sĩ ứng dụng và tiến sĩ hàn lâm). Sản phẩm gắn liền với các loại chương trình này – luận văn thạc sĩ (ứng dụng và nghiên cứu) và luận án tiến sĩ (ứng dụng và hàn lâm) cũng có những yêu cầu đánh giá đặc thù. Bài viết đã đưa ra những so sánh về yêu cầu đối với các nhóm luận văn và luận án qua các khía cạnh: mục tiêu, phạm vi nghiên cứu, tính ứng dụng của các kết quả nghiên cứu, và yêu cầu đánh giá chất lượng luận văn, luận án. Qua đó, sự khác biệt hay “tầm” của mỗi loại luận văn và luận án cũng được sáng tỏ hơn.

Một số gợi ý đối với các trường đại học khối kinh tế

Trên cơ sở kết quả phân tích những sự khác biệt giữa các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ về mục tiêu đào tạo và yêu cầu đối với luận văn, luận án, tác giả đưa ra một số gợi ý sau đối với các cơ sở đào tạo sau đại học trong khối các trường kinh tế.

Lựa chọn chương trình đào tạo: Mỗi cơ sở đào tạo cần cân nhắc, lựa chọn các chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ cụ thể phù hợp với định hướng phát

triển và điều kiện đặc thù của Trường. Ví dụ, nếu Trường có định hướng phát triển thành trường đại học nghiên cứu, có uy tín trong khu vực và trên thế giới thì việc phát triển chương trình đào tạo tiến sĩ hàn lâm (PhD) có lẽ là một yêu cầu cấp thiết. Dù lựa chọn loại chương trình đào tạo nào cũng cần phải hiểu rõ và đảm bảo sự nhất quán giữa tên gọi và bản chất của chương trình (ví dụ nhiều chương trình tiến sĩ PhD hiện nay không mang tính hàn lâm mà lại có thiên hướng về ứng dụng).

Xác định mục tiêu đào tạo: Mục tiêu đào tạo sẽ được xây dựng phù hợp với từng loại chương trình đào tạo đã lựa chọn. Ví dụ, nếu quyết tâm lựa chọn chương trình đào tạo tiến sĩ hàn lâm (PhD) thì cơ sở đào tạo phải có chiến lược đào tạo đội ngũ NCS trở thành những nhà nghiên cứu khoa học, có khả năng sáng tạo tri thức mới và có thể đăng tải công trình nghiên cứu trên tạp chí khoa học quốc tế (chứ không

phải tập trung đào tạo những nhà quản lý doanh nghiệp).

Xây dựng yêu cầu/‘chuẩn’ đánh giá chất lượng luận văn, luận án: Trên thực tế không có một chuẩn duy nhất cho bất kỳ loại chương trình đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ nào cũng như “chuẩn” cho luận văn và luận án của các chương trình. Việc xây dựng và đưa ra các tiêu chí đánh giá cụ thể cho luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ của mỗi chương trình lựa chọn là rất khó khăn nhưng cũng hết sức cần thiết. Một điều may mắn là những yêu cầu hay tiêu chí đánh giá của các chương trình đào tạo tiên tiến trên thế giới thường có những điểm hội tụ chung và việc chúng ta tham khảo những kinh nghiệm của họ là việc nên làm và hoàn toàn phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế hiện nay.□

Tài liệu tham khảo:

1. Durairaj, Maheswaran (2007), “Vision for a Doctoral Program in Vietnam”, in Proceedings, Conference ‘enhancing the quality of the doctoral programs’, at the NEU, Hanoi.

2. Nguyễn Đình Thọ (2007), “Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ kinh tế ở Việt Nam”. Bài đăng trên Kỷ yếu hội thảo ‘Nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ kinh tế’, tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

3. Shultz, Cliff (2007), “Enhancing the Quality of Doctoral Education in Viet Nam: International Perspectives and New Directions for Improvement”, in Proceedings, Conference ‘enhancing the quality of the doctoral programs’, at the NEU, Hanoi.

4. Trần Văn Tuấn (2010), “Học tiến sĩ để làm gì?”. Bài viết online trên Vietnamnet (08/07/2010).

5. Vijay R. Kannan, Nguyen T.T. Mai, Nguyen V. Thang, & Phan T.T. Anh (2010), “International experiences regarding the doctoral programs”. Workshop at the NEU, Hanoi (15-16/3/2010).

6. Website các trường đại học (2012):

<http://vi.wikipedia.org>;

www.henley.ac.uk;

www.nus.edu.sg;

www.business.smu.edu.sg;

www.hbs.edu; www.kellogg.northwestern.edu;

www.business.wsu.edu;

www.stern.nyu.edu;

www.London.edu;

www.gradresearch.unimelb.edu.au;

www.sem.tsinghua.edu.cn;

www.scu.edu.au/business-school;

www.economics.uoregon.edu.